

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trích từ nguồn “Tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 của các địa phương khác hỗ trợ” để cấp kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024-2025 (đợt 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ sử dụng nguồn tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 để hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo;

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 21/11/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình về xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Đề án số 2453/ĐA-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Phê duyệt bổ sung (đợt 2) danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính Quảng Bình tại Tờ trình số 1475/STC-NS ngày 16/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích từ nguồn “Tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 của các địa phương khác hỗ trợ” tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ để cấp kinh phí cho UBND các huyện, thị xã thực hiện chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025 (đợt 3), số tiền: **7.440.000.000 đồng** (Bảy tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

✓

Điều 2. UBND các huyện, thị xã có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đúng mục đích và thực hiện thanh, quyết toán tài chính theo chế độ quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ **Y**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Phong

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số ~~1584~~ 1584/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)



STT	Các huyện, thị xã	Tổng số hộ			Kinh phí cấp đợt này (Đơn vị tính: triệu đồng)		
		Tổng cộng	Xây mới	Cải tạo, sửa chữa	Tổng cộng	Xây mới	Cải tạo, sửa chữa
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Quảng Ninh	43	16	27	1.770	960	810
2	Bố Trạch	71	28	43	2.970	1.680	1.290
3	Ba Đồn	13	2	11	450	120	330
4	Tuyên Hóa	14	12	2	780	720	60
5	Minh Hóa	38	11	27	1.470	660	810
Tổng cộng		179	69	110	7.440	4.140	3.300